

HỌ TÊN: .....

LỚP: 3 ....

## TIẾNG VIỆT - TUẦN 9

### I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM

#### PHẦN THƯỞNG

Na là một cô bé tốt bụng. Ở lớp, ai cũng mến em. Em gọt bút chì giúp bạn Lan. Em cho bạn Minh nửa cục tẩy. Nhiều lần, em làm trực nhật giúp các bạn bị mệt... Na chỉ buồn vì em học chưa giỏi.

Cuối năm học, cả lớp bàn tán về điểm thi và phần thưởng. Riêng Na chỉ lặng yên nghe các bạn. Em biết mình chưa giỏi môn nào.

Một buổi sáng, vào giờ ra chơi, các bạn trong lớp túm tụm bàn bạc điều gì đó có vẻ bí mật lắm. Rồi các bạn kéo nhau đến gặp cô giáo.

Cô giáo cho rằng sáng kiến của các bạn rất hay.

Ngày tổng kết năm học, từng học sinh giỏi bước lên bục nhận phần thưởng. Cha mẹ các em cũng hồi hộp. Bất ngờ, cô giáo nói:

- Bây giờ, cô sẽ trao phần thưởng đặc biệt. Đây là phần thưởng cả lớp đề nghị tặng bạn Na. Na học chưa giỏi, nhưng em có tấm lòng thật đáng quý.

Na không hiểu mình có nghe nhầm không. Đỏ bừng mặt, cô bé đứng dậy bước lên bục. Tiếng vỗ tay vang dậy. Mẹ của Na lặng lẽ chấm khăn lên đôi mắt đỏ hoe.

Phỏng theo BLAI-TƠN  
(Lương Hùng dịch)

### II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu):

#### 1. Na đã làm những việc tốt gì giúp các bạn trong lớp?

- A. gọt bút chì giúp Lan
- B. gọt bút chì giúp Lan, cho Minh nửa cục tẩy
- C. gọt bút chì giúp Lan, cho Minh nửa cục tẩy, trực nhật giúp các bạn bị mệt

#### 2. Vì sao khi nghe cả lớp bàn tán về điểm thi và phần thưởng Lan chỉ lặng yên?

- A. Vì Na biết mình học chưa giỏi.
- B. Vì Na không tham gia được vào buổi tổng kết.
- C. Vì Na là một cô bé tốt bụng, ai cũng mến em.

#### 3. Theo em, điều bí mật được các bạn của Na bàn bạc là gì?

.....

#### 4. Vì sao các bạn và cô giáo muốn trao phần thưởng cho Na?

- A. Vì Na đã rất nỗ lực trong học tập.
- B. Vì lòng tốt của Na dành cho mọi người.
- C. Vì Na là người duy nhất không có phần thưởng

#### 5. Câu chuyện Phần thưởng muốn nói với em điều gì?

- A. Hãy làm việc tốt và giúp đỡ mọi người.
- B. Hãy đoàn kết với bạn bè.
- C. Hãy cố gắng học tập tốt để nhận được phần thưởng.

### III. LUYỆN TẬP

#### 6. Xếp các từ được gạch chân dưới đây vào nhóm thích hợp:

Na không hiểu mình có nghe nhầm không. Đỏ bừng mặt, cô bé đứng dậy bước lên bục. Tiếng vỗ tay vang dậy. Mẹ của Na lặng lẽ chấm khăn lên đôi mắt đỏ hoe.

- Từ ngữ chỉ sự vật: .....
- Từ ngữ chỉ hoạt động: .....
- Từ ngữ chỉ đặc điểm: .....

#### 7. Viết tiếp để có câu giới thiệu, câu nêu hoạt động và câu nêu đặc điểm:

- a) Na là .....
- b) Giờ ra chơi, các bạn trong lớp .....
- c) Đôi mắt của mẹ Na .....

#### 8. Đặt câu kể phù hợp với mỗi tranh sau:



#### 9. Điền dấu hai chấm vào vị trí thích hợp:

- a) Na đã giúp các bạn trong lớp rất nhiều việc gạt bút chì giúp Lan, cho Minh nửa cục tẩy, trực nhật giúp các bạn bị mệt, ...
- b) Khi Na bước lên bục nhận thưởng, ai nấy đều mừng vui các bạn vỗ tay vang dậy, mẹ Na lặng lẽ chấm khăn lên đôi mắt đỏ hoe.

# TIẾNG VIỆT - TUẦN 10

## I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM

### BÀ TÔI

(Trích)

Bữa ăn bà thường ngồi đầu nồi, lấy đũa cả đánh tơi cơm ra rồi xới. Bà xới cho bà bát cơm trên, sau mới xới cho cả nhà và cho tôi. Khi ăn, bao giờ bà cũng ăn sau. Mùa hè bà bảo là phải quạt một chút cho mát, mùa rét thì bà bảo bà phải nghỉ một tí cho đỡ mệt rồi bà mới ăn. Bà ăn rất ít, thường thì chỉ hai lưng, một lưng cơm, một miếng cháy. Trong lúc ăn, bà hay để ý đến tôi, nếu tôi có vẻ thích ăn món gì thì bà lại ít ăn món ấy. Có khi bà chỉ cần chan một ít nước dưa hoặc ăn với một vài quả cà pháo là xong bữa.

Hàng ngày chỉ có tôi và bà tôi là ở gần nhau và hay chuyện trò với nhau nhiều nhất. Tôi đi học một buổi, về lại quanh quẩn nhặt rau, lấy muối giúp bà, khâu kim cho bà vá quần áo. Khi ngồi khâu, bà hay kể cho tôi nghe bao nhiêu là truyện: Truyện Kiều, truyện Nhị Độ Mai... những truyện văn, bà thường thuộc từ đầu đến cuối.

Bà tôi vẫn thường hay nói với tôi: “Bà sống được ngày nào hay ngày ấy. Người già như ngọn đèn trước gió, không biết tắt lúc nào”...

Xuân Quỳnh, Bầu trời trong quả trứng, NXB Kim Đồng, 2005

## II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu):

### 1. Khi ăn cơm, bà thường ngồi ở đâu?

- A. ngồi phía trong                      B. ngồi đầu nồi để xới cơm                      C. ngồi giữa

### 2. Vì sao bà xới cho bà bát cơm trên, sau mới xới cho cả nhà và cháu?

- A. Vì bát cơm trên thường cứng, cơm sau sẽ mềm dẻo hơn.  
B. Vì bà muốn ăn trước cho xong nhanh để đi làm việc khác.  
C. Bà xới ra trước để nguội cơm bà mới ăn.

### 3. Những chi tiết nào cho thấy bà ăn ít và ăn rất đơn giản?

- A. Bà chỉ ăn một lưng cơm, một miếng cháy.  
B. Bà chan một ít nước dưa hoặc ăn với một vài quả cà pháo là xong bữa.  
C. Khi ăn, bao giờ bà cũng ăn sau.

### 4. Câu “Trong lúc ăn, bà hay để ý đến tôi, nếu tôi có vẻ thích ăn món gì thì bà lại ít ăn món ấy.” cho ta thấy điều gì?

### 5. Nội dung đoạn 2 cho em biết điều gì?

A. Bạn nhỏ rất chăm chỉ làm việc nhà.

B. Bà thuộc rất nhiều thơ vần.

C. Bạn nhỏ rất yêu thương bà và luôn quần quýt bên bà.

### 6. Điền *iêu/ươu* vào chỗ chấm và thêm dấu thanh (nếu có) để tạo từ:

liêu x .....

con kh .....

h ..... thảo

ốc b .....

k ..... ngao

cái s .....

### 7. Xếp các từ in đậm trong đoạn văn sau vào nhóm thích hợp:

Suốt những năm thơ ấu, tôi thường **ngủ** cạnh bà. Tôi còn **nhớ** là bà **nằm** rất **ít** chỗ, có khi bà chỉ nằm **nghiêng** suốt đêm bên lờ cái phản **hẹp**, còn tôi thì **vùng vẫy**, **xoay xở** gần hết cả phản. Khi ấy tôi cũng không hiểu là do bà tôi **bé nhỏ** hay là bà quen nằm hẹp như vậy.

- Từ ngữ chỉ hoạt động: .....

- Từ ngữ chỉ đặc điểm: .....

### 8. Đặt 2 câu với hai từ ngữ chỉ đặc điểm ở bài tập 7:

.....  
.....

### 9. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu khiến:

a. Bà ơi, sao bà ăn ít thế ạ?

b. Bà ơi, bà ăn thêm cơm nữa đi!

c. Bà nấu ăn ngon quá!

### 10. Sử dụng các từ *hãy, đừng, chớ, nhé, đi, thôi, nào* để đặt câu khiến phù hợp với mỗi tình huống sau:



Cô giáo nói: .....



Bạn nữ nói: .....